

Số: 60/2020/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1946.

Địa chỉ: Ấp B, xã BT, huyện TB, tỉnh ĐT.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Kim G, sinh năm: 1961;

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1973.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Kim G, ông Nguyễn Văn Đ thống nhất trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị H số tiền hui còn nợ 302.000.000 đồng (ba trăm lẻ hai triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất thoả thuận như sau:

+ Bà Nguyễn Kim G, ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện liên đới nộp 7.550.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Do bà Phạm Thị H là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, nên bà Phạm Thị H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Giang